

Số: **276** /TB-TTBNV

Hà Nội, ngày **11** tháng 6 năm 2020

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA

Việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; quản lý công chức và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong cơ quan hành chính nhà nước của UBND tỉnh Đắk Lắk

Số:.....**933**.....

Ngày: **16/6/2020**

Thanh tra Bộ Nội vụ thông báo Kết luận thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; quản lý hồ sơ công chức và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong cơ quan hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn từ ngày 01/01/2017 đến ngày 30/9/2019 như sau:

I. KẾT LUẬN CÁC NỘI DUNG THANH TRA

1. Căn cứ pháp lý

Tại thời điểm thanh tra, UBND tỉnh Đắk Lắk và các cơ quan, tổ chức sử dụng các văn bản của Nhà nước, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh và ban hành theo thẩm quyền một số văn bản làm cơ sở pháp lý để thực hiện việc quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; quản lý hồ sơ công chức cơ bản phù hợp quy định.

Tuy nhiên, UBND tỉnh chưa có văn bản quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh phó trưởng phòng và tương đương thuộc các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện để làm cơ sở thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh; quy định tính điểm bài thi theo Quy chế ban chấm thi công chức năm 2017 ban hành kèm theo Quyết định số 14/QĐ-HĐTT ngày 28/2/2018 của Hội đồng thi tuyển công chức là không đúng quy định tại Khoản 2 Điều 16 Quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BNV.

2. Về quản lý, sử dụng biên chế công chức

Nhìn chung việc quản lý biên chế công chức của UBND tỉnh và các cơ quan, tổ chức thực hiện theo quy định. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện còn có tồn tại, hạn chế sau:

- Kế hoạch biên chế công chức năm 2017 của UBND tỉnh gửi Bộ Nội vụ còn chậm so với quy định tại Điều 9 Nghị định số 21/2010/NĐ-CP.

- UBND tỉnh sử dụng biên chế công chức được Bộ Nội vụ giao hằng năm để phân bổ cho một số cơ quan, tổ chức không đúng quy định tại Nghị định số

21/2010/NĐ-CP; còn có cơ quan, tổ chức sử dụng viên chức làm việc trong cơ quan hành chính nhà nước.

3. Về tuyển dụng công chức

a) Kỳ thi tuyển công chức năm 2017

Trong giai đoạn thanh tra, UBND tỉnh tổ chức 01 kỳ tuyển dụng công chức năm 2017 (tổ chức năm 2018) bằng hình thức thi tuyển, qua đó tuyển dụng được 91 công chức ngạch chuyên viên và tương đương, 11 công chức ngạch cán sự. Nhìn chung, kỳ thi tuyển công chức thực hiện theo kế hoạch tuyển dụng do UBND tỉnh phê duyệt; tuy nhiên, trong quá trình thực hiện còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Hội đồng thi tuyển công chức áp dụng Quy chế Ban chấm thi công chức năm 2017 ban hành kèm theo Quyết định số 14/QĐ-HĐTT ngày 28/2/2018 của Chủ tịch Hội đồng thi tuyển công chức có một số nội dung không đúng quy định.

- Điểm ghi trong một số bài thi, phiếu điểm có sửa chữa nhưng không có chữ ký của 02 giám khảo.

- Việc chấm điểm, cộng điểm, vào điểm một số bài thi môn kiến thức chung và môn viết chuyên ngành còn có sai sót.

- Thông báo kết quả thi tuyển không dự kiến người trúng tuyển theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP.

- Đến thời điểm thanh tra, còn 17 trường hợp được bổ nhiệm ngạch công chức nhưng chưa có chứng chỉ quản lý nhà nước tương ứng với ngạch công chức.

b) Trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức

Qua kiểm tra 50 hồ sơ cho thấy: Việc tuyển dụng công chức trong trường hợp đặc biệt được UBND tỉnh thực hiện theo thẩm quyền; cơ bản đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục tuyển dụng theo quy định (có 35 trường hợp xét chuyển từ viên chức thành công chức; Bộ Nội vụ có văn bản thống nhất tuyển dụng 04 sinh viên tốt nghiệp thủ khoa tại các cơ sở đào tạo trình độ đại học ở trong nước, tốt nghiệp đại học, sau đại học loại giỏi, xuất sắc ở nước ngoài và 11 trường hợp có kinh nghiệm công tác trong ngành, lĩnh vực cần tuyển dụng). Tuy nhiên, còn tồn tại, hạn chế sau:

- 01 trường hợp được tuyển dụng trong trường hợp đặc biệt nhưng chưa có quyết định tuyển dụng viên chức (đã nghỉ việc từ tháng 9/2017).

- Một số tài liệu trong hồ sơ tuyển dụng trong trường hợp đặc biệt (quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch, văn bằng chứng chỉ,...) là bản sao chụp.

- Tại thời điểm thanh tra, 07 công chức tuyển dụng trong trường hợp đặc biệt chưa có chứng chỉ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên.

d) Việc xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện trở lên

Trong giai đoạn thanh tra, UBND tỉnh quyết định xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên đối với 01 trường hợp; công chức được xét chuyển đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục theo quy

định tại Điều 25 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP và Điều 13 Thông tư số 13/2010/TT-BNV.

e) Việc tuyển dụng theo chính sách thu hút

Theo báo cáo của UBND tỉnh, trong giai đoạn thanh tra UBND tỉnh không tuyển dụng theo chính sách thu hút.

4. Về bổ nhiệm

Nhìn chung UBND tỉnh và các cơ quan, tổ chức đã chấp hành các quy định pháp luật về điều kiện, tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục bổ nhiệm, nhưng quá trình thực hiện còn có hạn chế, tồn tại sau:

a) Thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh

- Về điều kiện, tiêu chuẩn:

Có 15 công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thiếu một hoặc một số điều kiện, tiêu chuẩn chức danh, gồm: 04 công chức chưa có chứng chỉ quản lý nhà nước tương ứng với ngạch công chức hiện giữ, 04 công chức chưa có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc tương đương, 02 công chức chưa có chứng chỉ tin học, 10 công chức chưa có chứng chỉ quản lý nhà nước dành cho lãnh đạo sở hoặc nghiệp vụ chuyên ngành (trong đó 02 công chức bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước ngày 28/12/2017 và 13 công chức bổ nhiệm, bổ nhiệm lại sau ngày 28/12/2017).

Ngoài ra, 01 công chức có bằng chuyên môn, nghiệp vụ không phù hợp với vị trí việc làm và 01 trường hợp được tiếp nhận, bổ nhiệm nhưng không thực hiện đầy đủ quy trình tuyển dụng trong trường hợp đặc biệt.

- Về trình tự, thủ tục bổ nhiệm:

Một số trình tự bổ nhiệm đối với nhân sự nguồn từ nơi khác chưa được phản ánh bằng văn bản lưu trong hồ sơ bổ nhiệm như: Lãnh đạo cơ quan nơi tiếp nhận đề xuất, giới thiệu nhân sự; trao đổi với công chức được điều động, bổ nhiệm; làm việc với cơ quan, tổ chức nơi đến, nơi đi.

Thời điểm làm quy trình và ban hành quyết định bổ nhiệm lại đối với 07 công chức còn chậm so với quy định.

Ngoài ra, một số hồ sơ bổ nhiệm có sơ yếu lý lịch, bản kê khai tài sản, giấy chứng nhận sức khỏe không đúng quy định hoặc không phù hợp tại thời điểm bổ nhiệm.

b) Thuộc thẩm quyền của thủ trưởng cơ quan, tổ chức

- Về điều kiện, tiêu chuẩn:

Có 85 giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thiếu một hoặc một số điều kiện, tiêu chuẩn chức danh, gồm: 13 công chức chưa có trình độ lý luận chính trị, 48 công chức chưa có chứng chỉ quản lý nhà nước phù hợp với ngạch công chức hiện giữ, 28 công chức chưa có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A2 hoặc B, 25 công chức chưa có chứng chỉ tin học (trong đó có 34 công chức được bổ nhiệm trước ngày 28/12/2017 và 49 công chức bổ nhiệm sau ngày 28/12/2017).

Ngoài ra, còn có tồn tại, hạn chế sau:

+ 02 trường hợp đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý nhưng trước đó không thực hiện đầy đủ quy trình tuyển dụng trong trường hợp đặc biệt.

+ 01 trường hợp được xét chuyển công chức cấp xã thành công chức cấp huyện trở lên khi chưa đủ 60 tháng công tác theo quy định.

+ 02 cơ quan, tổ chức chưa cung cấp hồ sơ bổ nhiệm đối với 02 công chức.

- Về trình tự, thủ tục:

Một số trình tự, thủ tục chưa thể hiện bằng văn bản lưu trong hồ sơ như: Chủ trương, phê duyệt chủ trương, tờ trình đề nghị bổ nhiệm; tập thể lãnh đạo thảo luận, biểu quyết (đối với hồ sơ bổ nhiệm lần đầu nguồn tại chỗ); trao đổi với người được bổ nhiệm, làm việc với cơ quan, tổ chức nơi đến, nơi đi (đối với hồ sơ bổ nhiệm nguồn nhân sự từ nơi khác); đánh giá, nhận xét của thủ trưởng trực tiếp đối với công chức được xem xét bổ nhiệm lại, trao đổi trong tập thể lãnh đạo về việc bổ nhiệm lại (đối với hồ sơ bổ nhiệm lại).

Có 123 quyết định bổ nhiệm lại hoặc kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu còn chậm so với quy định, trong đó có 14 quyết định bổ nhiệm lại không đảm bảo tính liên tục về thời hạn giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý với quyết định bổ nhiệm trước liền kề (do ghi thời hạn tính từ thời điểm ban hành quyết định bổ nhiệm lại).

Ngoài ra, một số hồ sơ bổ nhiệm có sơ yếu lý lịch, bản kê khai tài sản, giấy chứng nhận sức khỏe không đúng quy định hoặc không phù hợp tại thời điểm bổ nhiệm.

5. Về số lượng cấp phó.

Tại thời điểm thanh tra, số lượng cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức thuộc UBND tỉnh và số lượng cấp phó của người đứng đầu các phòng, ban, chuyên môn thuộc các cơ quan, tổ chức cơ bản phù hợp: Tuy nhiên, đến thời điểm thanh tra, 01 phòng chuyên môn thuộc cấp sở có 02 phó trưởng phòng (vượt 01).

6. Về quản lý hồ sơ công chức

UBND tỉnh và các cơ quan, tổ chức thực hiện việc quản lý hồ sơ công chức theo quy. Tuy nhiên, còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Hồ sơ công chức thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch UBND tỉnh không được lưu giữ tại Sở Nội vụ là không đúng quy định tại Điểm đ Khoản 8 Điều 2 Thông tư số 15/2014/TT-BNV của Bộ Nội vụ; UBND tỉnh chưa kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, tổ chức thuộc UBND tỉnh về công tác quản lý hồ sơ công chức theo quy định tại Khoản 1 Điều 19 Thông tư số 11/2012/TT-BNV; chưa thực hiện báo cáo công tác quản lý hồ sơ công chức hằng năm gửi Bộ Nội vụ trước ngày 31/3 của năm sau theo quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 1 Điều 15 Thông tư số 11/2012/TT-BNV.

- Hồ sơ công chức thuộc thẩm quyền quản lý của thủ trưởng các cơ quan, tổ chức: Không có phiếu bổ sung lý lịch công chức hằng năm, phiếu giao nhận hồ sơ cán bộ, công chức, phiếu chuyển hồ sơ cán bộ, công chức, phiếu nghiên cứu hồ sơ cán bộ, công chức, phiếu theo dõi việc sử dụng, khai thác hồ sơ cán bộ, công chức; sử dụng bì đựng hồ sơ chưa đúng quy định, chưa phân loại hồ sơ

tùng thành phần theo từng bìa kẹp; chưa lập mã số hồ sơ để lưu trữ và chưa sao chụp (scan) và lưu trữ hồ sơ công chức dưới dạng tập tin trên máy tính; chưa thực hiện việc mở sổ đăng ký hồ sơ cán bộ, công chức, sổ giao nhận hồ sơ cán bộ, công chức, sổ theo dõi, khai thác, sử dụng hồ sơ cán bộ, công chức; chưa thực hiện báo cáo công tác quản lý hồ sơ công chức theo quy định.

7. Về ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ

Tại thời điểm thanh tra, 11 cơ quan, tổ chức còn sử dụng 71 hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong cơ quan, hành chính nhà nước.

II. KIẾN NGHỊ

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế như nêu trên, Thanh tra Bộ Nội vụ kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk thực hiện và chỉ đạo các cơ quan, tổ chức những nội dung sau:

- Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó và quản lý hồ sơ công chức.

- Xử lý và chỉ đạo xử lý theo thẩm quyền đối với 04 trường hợp (05 trường hợp là viên chức hoặc người có kinh nghiệm công tác được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước nhưng chưa thực hiện đầy đủ quy trình tuyển dụng trong trường hợp đặc biệt và 01 công chức cấp xã có quyết định xét chuyển thành công chức cấp huyện khi chưa đủ thời gian công tác) theo quy định tại Kết luận số 71/KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về việc xử lý sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức theo Thông báo Kết luận số 43-TB/TW ngày 28/12/2017 của Bộ Chính trị và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ; 62 trường hợp bổ nhiệm, bổ nhiệm lại sau ngày 28/12/2017 không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn, vi phạm về trình tự, thủ tục theo quy định tại Thông báo Kết luận số 43-TB/TW ngày 28/12/2017 của Bộ Chính trị, Kết luận số 48-KL/TW ngày 26/4/2019 của Ban Bí thư và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ; bố trí công tác đối với 01 công chức giữ chức vụ lãnh đạo cấp sở có bằng chuyên môn, nghiệp vụ chưa phù hợp với vị trí việc làm; kiểm tra hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại của 02 trường hợp chưa cung cấp được hồ sơ bổ nhiệm, thu hồi quyết định, bổ nhiệm nếu không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn chức danh và trình tự, thủ tục bổ nhiệm.

- Rà soát điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục đối với các trường hợp tuyển dụng, bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý từ tháng 6/2012 đến nay, kịp thời phát hiện các trường hợp bổ nhiệm trước ngày 28/12/2017 còn chưa đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn đi đào tạo, bồi dưỡng để bổ sung, hoàn thiện trong năm 2020; miễn nhiệm, không bổ nhiệm lại, thu hồi quyết định bổ nhiệm đối với các trường hợp từ ngày 28/12/2017 không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn, vi phạm về trình tự, thủ tục quy định tại Thông báo Kết luận số 43-TB/TW ngày 28/12/2017 của Bộ Chính trị và Kết luận số 48-KL/TW ngày 26/4/2019 của Ban Bí thư và các văn bản hướng dẫn của Đảng.

- Chấm dứt việc sử dụng viên chức làm việc trong cơ quan hành chính nhà nước; thực hiện việc giao biên chế công chức đúng thẩm quyền.

- Chỉ đạo Giám đốc Sở bố trí, sắp xếp số lượng phó trưởng phòng đảm bảo theo đúng quy định pháp luật.

- Thực hiện đúng quy định về thẩm quyền quản lý hồ sơ công chức theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức; thực hiện việc bổ sung, giao nhận, nghiên cứu, theo dõi, khai thác, lập mã số hồ sơ để quản lý, sao chụp (scan) và lưu trữ hồ sơ dưới dạng tập tin trên máy tính, mở sổ quản lý hồ sơ, bảo quản hồ sơ theo chế độ mật, báo cáo việc quản lý hồ sơ công chức theo quy định.

- Chấm dứt việc sử dụng 71 hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính; không thực hiện việc ký và sử dụng lao động hợp đồng trong cơ quan hành chính nhà nước.

- Thường xuyên tổ chức tập huấn về công tác tổ chức cán bộ; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức để phát hiện những sơ hở, hạn chế và có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục kịp thời.

- Chủ tịch UBND tỉnh, thủ trưởng các cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm đối với các tồn tại, hạn chế có liên quan nêu trong Kết luận thanh tra này; Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để có hình thức xử lý theo quy định.

Trên đây là Thông báo Kết luận thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; quản lý hồ sơ công chức và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong cơ quan hành chính nhà nước của UBND tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn từ ngày 01/01/2017 đến ngày 30/9/2019. /

Nơi nhận:

- Công Thông tin điện tử Bộ Nội vụ (để thông báo);
- Lưu: VT, ĐTT(3b).

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Mạnh Khương